

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC NAM  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST  
Ngày 15-7-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cường; bà Nguyễn Thị Hoan.*

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hà – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/HSST ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc A**, sinh năm 1988 tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 31-QĐ/UBKTHU ngày 08/7/2021 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Lục Nam); con ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1963 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1965; vợ là Trần Thị H, sinh năm 1988; có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở địa phương. (Có mặt tại phiên tòa)

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Giáp Thị Huế - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8 âm lịch năm 2020, Nguyễn Ngọc A khi đi nhặt hạt dẻ tại khu vực rừng sản xuất thuộc lô 65, Khoảnh 10 của gia đình ông Nguyễn Tiến H ở thôn C, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đã phát hiện 01 cá thể động vật nhiều lông màu nâu xám, nằm cuộn tròn trong hốc cây dẻ nên đã bắt về nhà để nuôi. Ban đầu, Ngọc A không biết cá thể động vật này tên là gì, qua tìm hiểu người dân trong làng thì được biết cá thể này gọi là con “xấu hổ”. Ngọc A nuôi, nhốt cá thể động vật này trong 01 lồng sắt màu tím, có trọng lượng 3,5 kg, kích thước (60x41,5x41)cm. Sau đó khoảng 01 tuần, Ngọc A vào rừng và bắt được 01 con sóc, lông màu nâu xám mang về nhà nuôi, nhốt trong lồng bằng kim loại. Đến khoảng tháng 9 âm lịch năm 2020, Ngọc A đi xe khách đến ngã tư Ké, thành phố Bắc Giang thấy có người bán đồ ngâm rượu giới thiệu có 01 con khỉ để ngâm. Ngọc A đã mua con khỉ trên với giá 1.200.000 đồng mang về nhà nhốt trong chiếc cũi làm bằng kim loại. Do có sở thích nuôi chim thú nên Ngọc A đã tự mình nuôi, nhốt các cá thể động vật trên tại gia đình mà không thông báo cho chính quyền địa phương biết, không nhằm mục đích mua bán.

Ngày 15/12/2020, nhận được tin báo của công dân, Đội Cảnh sát kinh tế Công an huyện Lục Nam phối hợp Hạt kiểm lâm Lục Nam, Công an xã T kiểm tra tại nhà ở của Nguyễn Ngọc A phát hiện việc nuôi, nhốt 03 cá thể động vật còn sống nghi là động vật hoang dã, động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ gồm: 01 cá thể động vật còn sống, lông màu nâu xám nghi là loài Cu li; 01 cá thể động vật còn sống, lông màu xám nghi là loài sóc; 01 cá thể động vật còn sống, lông màu xám nghi là loài khỉ. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ và niêm phong 03 cá thể động vật trên theo quy định.

Tại kết luận giám định động vật số 922/STTNSV ngày 17/12/2020, Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật - Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

- 01 cá thể động vật còn sống là loài Cu li lớn có tên khoa học là *Nycticebus bengalensis*. Loài Cu li lớn thuộc Phụ lục I (Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Cu li lớn thuộc nhóm IB (Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm), ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ. Loài Cu li lớn đồng thời có tên trong Phụ lục I của Công ước Quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- 01 cá thể động vật còn sống là loài Khi đuôi lợn có tên khoa học là *Macaca leonina*. Loài Khi đuôi lợn thuộc nhóm IIB (Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm), ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ. Loài Khi đuôi lợn đồng thời có tên trong Phụ lục II của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- 01 cá thể động vật còn sống là loài Sóc bụng đỏ có tên khoa học là *Callosciurus erythraeus*. Loài Sóc bụng đỏ (*Callosciurus erythraeus*) không có tên trong các Phụ lục của Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ và Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tại Biên bản định giá tang vật vi phạm hành chính ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tang vật hành chính xác định: 01 cá thể còn sống là loài Khi đuôi lợn thuộc nhóm IIB trị giá: 1.200.000 đồng; 01 cá thể động vật còn sống là loài Sóc bụng đỏ thuộc loại động vật rừng thông thường hiện có giá 500.000 đồng.

Với những nội dung trên, Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 06/5/2021 của VKSND huyện Lục Nam đã truy tố Nguyễn Ngọc A về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm” theo điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mô tả. Bị cáo xác định việc bị truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm”.

\* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

\* Đề nghị xử phạt Nguyễn Ngọc A từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

\* Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

\* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 lồng bằng kim loại hình hộp rỗng màu tím, có trọng lượng 3,5kg và có kích thước 60 x 41,5 x 41 cm.

\* Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

\* Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

#### **Tại phần tranh luận:**

##### **\* Người bào chữa cho bị cáo phát biểu lời bào chữa:**

- Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo.

- Việc bị cáo bắt con Cu li là do vô tình khi bị cáo đi nhặt hạt dẻ trên rừng và mục đích mang con Cu li về nhà là để nuôi nhốt làm cảnh chứ không phải để mua bán. Vì bị cáo không biết cá thể động vật này là nguy cấp, quý hiếm nên không trình báo chính quyền địa phương.

- Bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đề nghị xử phạt bị cáo ở mức 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng.

\* Bị cáo đồng ý với nội dung bào chữa trên của Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận.

##### **\* Đại diện Viện kiểm sát đối đáp:**

- Mức hình phạt mà người bào chữa cho bị cáo đề nghị nằm trong phạm vi đề nghị về hình phạt của Viện kiểm sát. Do vậy Kiểm sát viên không tranh luận về việc này.

- Đối với đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự với lý do bị cáo đã từng tham gia quân ngũ. Kiểm sát viên không đồng ý với đề nghị này của người bào chữa vì tình tiết đã từng tham gia quân ngũ không thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vấn đề này đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

\* Lời nói sau cùng: Bị cáo xin hưởng mức án nhẹ nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội:

Theo các tài liệu được điều tra, thu thập có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Đội Cảnh sát kinh tế Công an huyện Lục Nam phối hợp Hạt kiểm lâm Lục Nam, Công an xã T kiểm tra tại gia đình Nguyễn Ngọc A ở thôn C, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang phát hiện Nguyễn Ngọc A có hành vi nuôi, nhốt 03 cá thể động vật trong đó 01 cá thể là cá thể động vật còn sống là loài Cu li lớn có tên khoa học là *Nycticebus bengalensis* thuộc Phụ lục I (Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ và thuộc nhóm IB (Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm), ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ. Loài Cu li lớn đồng thời có tên trong Phụ lục I của Công ước Quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Ban hành kèm theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với vật chứng bị thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nuôi nhốt động vật hoang dã của mình là vi phạm pháp luật nhưng do sở thích nuôi chim thú nên bị cáo có hành vi nuôi, nhốt 01 cá thể động vật là loài Cu li lớn có tên khoa học là *Nycticebus bengalensis* thuộc Phụ lục I (Danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ), ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ và thuộc nhóm IB (Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm), ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ.

Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, làm thay đổi sự bền vững của môi trường sinh thái, vi phạm Công ước Quốc tế về bảo vệ những loài động vật nguy cấp, quý, hiếm, có nguy cơ bị tuyệt chủng. Do đó cần phải có một hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

\* Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

\* Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo bố đẻ là ông Nguyễn Đức Viễn là người có công với cách mạng, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng thưởng Bằng khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Ngọc A là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Nguyễn Ngọc A có đủ điều kiện được hưởng án treo và chỉ cần cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội. Mặt khác việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy đề nghị của Viện kiểm sát về việc cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết “Đã từng tham gia quân ngũ” để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xét thấy tình tiết “Đã từng tham gia quân ngũ” không thuộc những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy đề nghị này của người bào chữa cho bị cáo không được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm này có quy định hình phạt bổ sung bằng tiền nhưng xét thấy bị cáo thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hai con còn nhỏ (Gia đình thuộc hộ cận nghèo - Giấy chứng nhận hộ cận nghèo số 16/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2021 của UBND xã T, huyện Lục Nam). Do vậy cần miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi nuôi, nhốt 01 cá thể Khi đuôi lợn có tên khoa học là *Macaca leonina*, là loài động vật rừng thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm thuộc nhóm IIB và 01 cá thể Sóc bụng đỏ có tên khoa học là *Callosciurus erythraeus*, là loài động vật rừng thông thường trái với quy định của nhà nước vi phạm quy định tại điểm a, b Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp. Hạt kiểm lâm Lục Nam đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Ngọc A, mức phạt chính là 10.000.000 đồng, phạt bổ sung tịch thu 01 cá thể Khi đuôi lợn nhóm IIB và 01 cá thể Sóc bụng đỏ loài thông thường sung quỹ Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý đối với hành vi này của Nguyễn Ngọc A là đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết về việc này.

[9] Về vật chứng:

Đối với 03 cá thể động vật rừng còn sống gồm: 01 cá thể Culi lớn, 01 cá thể Khi đuôi dài và 01 cá thể Sóc bụng đỏ là tang vật bị tịch thu, Hạt kiểm lâm Lục Nam chuyển giao đến Trung tâm Cứu hộ động vật hoang dã Hà Nội, địa chỉ: xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội để cứu hộ. Xét thấy việc xử lý của Hạt kiểm lâm huyện Lục Nam là đúng quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết vấn đề này.

Đối với vật chứng là 01 lồng bằng kim loại hình hộp rỗng màu tím, có trọng lượng 3,5kg và có kích thước (60x41,5x41) cm là công cụ phương tiện thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Ngọc A **12** (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, phải chịu thời gian thử thách là **24** (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/7/2021. Giao bị cáo Nguyễn Ngọc A cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 lồng bằng kim loại hình hộp rỗng màu tím, có trọng lượng 3,5kg và có kích thước 60 x 41,5 x 41 cm.

4. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Nam;
- VKSND huyện Lục Nam;
- UBND xã T, huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Bộ phận THAHS (Tòa án);
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thái Sơn**